

Số: /QĐ-UBND

Cam Hiệp, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025
trên địa bàn xã Cam Hiệp**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CAM HIỆP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 30/6/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số phục vụ sắp xếp đơn vị hành chính tại tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa – Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn xã Cam Hiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Văn hóa - xã hội xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã; Thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thi hành);
- Sở Nội vụ;
- TT. Đảng ủy; TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch xã;
- UBMTTQ VN xã; các đoàn thể xã;
- Trang thông tin điện tử của xã (đưa tin);
- Lưu: VT, PVHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Quang Nam

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRỌNG TÂM NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ CAM HIỆP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025
của UBND xã Cam Hiệp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; các nhiệm vụ, giải pháp theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024, Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 30/6/2025 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số phục vụ sắp xếp đơn vị hành chính tại tỉnh Khánh Hòa và các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2025.

b) Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm hoặc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC theo thẩm quyền thực chất, hiệu quả, trong đó tập trung đề xuất cắt giảm giấy phép tại các bộ, ngành và loại bỏ ngay những quy định, TTHC đang là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và nước ngoài và đời sống người dân để tháo gỡ các điểm nghẽn, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

c) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.

đ) Gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp, tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, đổi mới tư duy, hành động; áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

e) Tăng cường công tác giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách TTHC.

2. Chỉ tiêu thực hiện

Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2025 tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

3. Yêu cầu:

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, nỗ lực, hành động của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo tổ chức thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai. Xác định kết quả triển khai Kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của các cơ quan, đơn vị năm 2025.

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Các phòng chuyên môn tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách TTHC, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ; thực hiện chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử thông qua việc sử dụng các nền tảng, dữ liệu số được kết nối, chia sẻ đồng bộ thông suốt giữa các bộ, ngành, địa phương và trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính có trọng tâm, trọng điểm.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong năm 2025 tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; giai đoạn 2021-2025 Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các chương trình, Kế hoạch, văn bản của UBND tỉnh

về triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính và cải cách TTHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Cải cách các quy định TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

a) Kiểm soát quy định TTHC ngay từ khâu xây dựng văn bản QPPL

Thủ trưởng các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công nghiên cứu, tham mưu UBND xã ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản QPPL liên quan đến quy định TTHC; thường xuyên giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định TTHC sau khi được ban hành; kịp thời phát hiện, có văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định liên quan đến TTHC không còn phù hợp.

b) Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước.

- Các phòng ban chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 30/10/2022 về rà soát, đơn giản thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu công bố đầy đủ TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước theo chỉ đạo của UBND tỉnh (Công văn số 9867/UBND-KSTT ngày 6/9/2024 của UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ.). Xác định đúng phạm vi, thẩm quyền ban hành TTHC nội bộ để rà soát, đơn giản hóa theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đơn giản hóa.

- Tập trung rà soát, xây dựng, tham mưu UBND xã ban hành văn bản báo cáo UBND tỉnh để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Tập trung rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ trên các lĩnh vực: Kế hoạch; chiến lược; nhân sự; tài chính - kế toán; văn thư lưu trữ; tài sản; thi đua - khen thưởng; hành chính, tổng hợp và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm quy định đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, hợp lý các bộ phận tạo thành cơ bản của TTHC theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và đáp ứng yêu cầu về chất lượng theo quy định của Chính phủ về thực hiện TTHC toàn trình trên môi trường điện tử. Thời hạn hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã

- Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định; thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử; đảm bảo 100% hồ sơ TTHC

phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính ngay sau khi được Chính phủ phê duyệt.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần; phấn đấu đến hết năm 2025 đạt 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần; khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; giảm tối đa thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC của các tổ chức, cá nhân; tăng tính công khai, minh bạch khi giải quyết TTHC; nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn và kiến thức về công nghệ thông tin của cán bộ công chức được phân công xử lý hồ sơ TTHC, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, gắn cải cách TTHC với chuyển đổi số quốc gia.

- Tiếp tục đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thúc đẩy triển khai Đề án 06; đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn (nếu có) trong quá trình triển khai và nâng cấp phần mềm dùng chung của tỉnh, các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tiếp tục đơn giản hoá giấy tờ khi thực hiện TTHC và đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, kịp thời khắc phục đối với các trường hợp dễ xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ hàng tháng công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

b) Chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC

- Thực hiện nghiêm Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước. Rà soát các chế

độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; triển khai báo cáo điện tử đối với các chế độ báo cáo trong nội bộ cơ quan; từng bước chuyển sang báo cáo tự động, dựa trên dữ liệu và theo thời gian thực, hoàn thành trong Quý III năm 2025.

- Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số; xử lý hồ sơ, công việc toàn trình trên môi trường điện tử, hoàn thành trong Quý III năm 2025, chấm dứt tình trạng vừa xử lý hồ sơ giấy vừa xử lý hồ sơ điện tử.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã

- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại cơ quan chuyên môn bảo đảm chất lượng và hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Bố trí nguồn lực cho công tác cải cách TTHC đáp ứng yêu cầu công tác để thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác được giao.

- Chủ động, tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về TTHC, giải quyết TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời xử lý các vi phạm theo quy định để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả kiểm tra, kịp thời đề xuất biện pháp chấn chỉnh việc thực hiện.

- Bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách năm 2025 được cấp có thẩm quyền giao; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện.

- Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này trong báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC hàng tháng.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc UBND xã tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC định kỳ hàng tháng báo cáo Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm nâng cao kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC của tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục theo dõi chặt chẽ việc giải quyết TTHC trên địa bàn xã để tham mưu Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, xử lý kịp thời đối với các cơ quan, đơn vị và các cá nhân vi phạm các quy định về giải quyết TTHC và không đạt tỷ lệ được giao theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các phòng ban chuyên môn gửi văn bản về Phòng Văn hóa – xã hội xã để tổng hợp tham mưu UBND xã báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) theo quy định./.

PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH XÃ CAM HIỆP NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND xã Cam Hiệp)

STT	Chỉ tiêu	Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện	Cơ quan chủ trì đánh giá	Chỉ tiêu năm 2025 (%)	Căn cứ thực hiện
I	Chỉ tiêu về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử				
1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	Trung tâm Phục vụ hành chính công		60	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 2).
2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công		60	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 3).

3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	80	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 4).
4	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 5).
II	Thực hiện chỉ tiêu về nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến				
1	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 2, số thứ tự thứ 1)

2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Tối thiểu 50	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 2, số thứ tự thứ 2)
3	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 2, số thứ tự thứ 3)
4	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã	Tối thiểu 90	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 2, số thứ tự thứ 4).
III	Chỉ tiêu về tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng				
1	Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ có chứa nội dung bí mật nhà nước) của các cấp chính quyền được thực hiện toàn trình trên Hệ thống Quản lý văn	Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trung tâm Phục vụ hành chính công	90	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn

	bản và điều hành (Không xử lý song song văn bản, hồ sơ điện tử và văn bản, hồ sơ giấy).				phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 9)
2	Tỷ lệ thông tin, số liệu về tình hình xử lý, kết quả xử lý văn bản, hồ sơ công việc của địa phương theo nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao được đồng bộ với các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ qua Trục liên thông văn bản quốc gia.	Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trung tâm Phục vụ hành chính công	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 10)